

Số: /SGDDĐT-GDPT
V/v hướng dẫn kiểm tra cuối học kỳ II
và tổng kết năm học 2025-2026
đối với giáo dục phổ thông

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026; căn cứ văn bản 545/SGDDĐT-GDPT ngày 19/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II và tổng kết năm học 2025-2026 đối với giáo dục phổ thông như sau:

I. YÊU CẦU

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm rà soát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo theo khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 và đúng, đủ các nội dung theo kế hoạch đã xây dựng.

2. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối năm đảm bảo đúng quy định, chi tiết, khoa học, công bằng, toàn diện.

3. Tổ chức đánh giá xếp loại đội ngũ và tổng kết năm học đúng quy trình từ cá nhân đến tập thể; đảm bảo công khai, dân chủ, thực chất, gắn với vị trí việc làm, phân công nhiệm vụ của từng cá nhân. Tổ chức các cuộc họp đánh giá, xếp loại cá nhân, tập thể nghiêm túc, khoa học, đúng quy định. Tổ chức tổng kết năm học đảm bảo ý nghĩa giáo dục, trang trọng.

4. Kiểm duyệt nhập số liệu, dữ liệu trên hệ thống quản lý nhà trường, biểu mẫu đảm bảo đầy đủ, chính xác, bảo mật (Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác của toàn bộ dữ liệu của nhà trường).

5. Báo cáo tổng kết phải phân tích, đánh giá chi tiết, đầy đủ, có minh chứng cụ thể các nội dung thực hiện, những kết quả đạt được, có so sánh với chỉ tiêu năm học đã xây dựng từ đầu năm học; phân tích những ưu điểm, hạn chế, khó khăn; nguyên nhân của hạn chế, khó khăn và giải pháp thực hiện, cách làm hay, sáng tạo.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II và kết thúc năm học

1.1. Thời gian

- Đối với cấp Tiểu học hoàn thành trước 31/5/2026.
- Đối với cấp THCS, THPT hoàn thành trước 25/5/2026; riêng đối với lớp 9, 12 hoàn thành trước ngày 16/5/2026.

1.2. Các cơ sở giáo dục phổ thông căn cứ thời gian hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II và kết thúc năm học:

- Tổ chức rà soát việc thực hiện chương trình các môn học/hoạt động giáo dục ở từng khối lớp đảm bảo đúng kế hoạch giáo dục nhà trường (KHGDNT) đã xây dựng.

Xây dựng kế hoạch học bù với những môn/hoạt động chậm chương trình, không gây quá tải cho học sinh; tổ chức dạy học và ôn tập nghiêm túc, khoa học đảm bảo kiến thức và rèn kỹ năng làm bài cho học sinh trước khi kiểm tra cuối kỳ II.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chương trình dạy học của giáo viên các môn học/hoạt động giáo dục, đảm bảo dạy học đúng, đủ, chất lượng kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt; kiểm soát hệ thống hồ sơ nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ cá nhân trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, đảm bảo hệ thống hồ sơ nhà trường được cập nhật đầy đủ, chính xác, khoa học.

- Hiệu trưởng kiểm soát chặt chẽ việc nhập điểm, sửa chữa điểm kiểm tra trên phần mềm quản lý nhà trường của giáo viên đảm bảo tính chính xác, minh bạch, đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; đảm bảo học sinh có đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định trước khi tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II.

1.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cuối học kỳ II, cuối năm học

Các cơ sở giáo dục phổ thông nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT để tổ chức kiểm tra, đánh giá học kỳ II, cuối năm học đảm bảo đúng mục đích, đúng các quy định hiện hành và lưu ý một số nội dung:

- Các trường chủ động xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra học kỳ II, quy định rõ thời gian kiểm tra; nội dung kiểm tra; việc ra đề kiểm tra, phê duyệt đề kiểm tra; coi kiểm tra; chấm bài kiểm tra đảm bảo đúng quy định, đánh giá khách quan, công bằng, thực chất kết quả học tập của học sinh, không gây quá tải cho học sinh.

- Việc ra đề kiểm tra đối với lớp 9 các môn Toán, Văn, tiếng Anh bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT do Sở GDĐT ban hành¹; đối với lớp 12 các môn thi tốt nghiệp ra đề bám sát cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025; đối với các lớp khác nội dung kiểm tra nằm trong chương trình học kỳ II, thời gian kiểm tra theo quy định của Bộ GDĐT².

- Việc đánh giá cuối kỳ, cuối năm, xét lên lớp, đánh giá chất lượng giáo dục học kỳ II, năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Lưu ý về đánh giá rèn luyện học sinh (đối với cấp Trung học): Hiệu trưởng xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh³, phổ biến cho toàn thể giáo viên và học sinh toàn trường. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh cần căn cứ vào quá trình rèn luyện và học tập của học sinh; tham khảo nhận xét, đánh giá của giáo viên môn học... và bản tự đánh giá của học sinh.

1.4. Công tác nghiệm thu, bàn giao chất lượng (đối với cấp tiểu học)

Các nhà trường thực hiện nghiêm túc nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh và đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

¹ Quyết định số 200/QĐ-SGDĐT ngày 05/09/2025 của Sở GDĐT về ban hành cấu trúc đề thi các Kỳ thi cấp tỉnh từ năm học 2025-2026.

² Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS, THPT; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

³ Căn cứ vào yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học quy định trong chương trình tổng thể và yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù quy định trong chương trình môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông.

đối với lớp 1,2,3,4,5 đáp ứng mục tiêu chất lượng giáo dục thực chất. Việc nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục học sinh:

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4: giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 5: Giáo viên chủ nhiệm và CBQL khảo sát kết quả từng tuần, có giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng giáo dục thực chất (đặc biệt là học sinh vùng cao, vùng dân tộc thiểu số). Vào cuối năm học, tổ chức coi, chấm bài kiểm tra có sự tham gia của giáo viên trường Trung học cơ sở trên cùng địa bàn; khuyến khích các trường có cách làm riêng, sáng tạo trên cơ sở các quy định để kiểm soát chất lượng giáo dục khách quan, công tâm, không gây áp lực cho học sinh, giáo viên.

2. Tổng kết năm học

2.1. Tổ chức tổng kết năm học bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; kế hoạch giáo dục của đơn vị; quy chế chuyên môn; cam kết trách nhiệm thực hiện; kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm học. Tổ chức tổng kết năm học phải đảm bảo đúng quy trình, khoa học, dân chủ, thiết thực trên cơ sở phát huy trách nhiệm và trí tuệ tập thể.

2.2. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, trong đó tập trung làm rõ: Những kết quả đạt được, đối chiếu với chỉ tiêu đã xây dựng trong kế hoạch giáo dục nhà trường, minh chứng bằng nội dung, mô tả hoạt động cụ thể. Những ưu điểm, hạn chế khó khăn; nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; bài học kinh nghiệm. Đánh giá kết quả triển khai các hoạt động đổi mới giáo dục.

2.3. Các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch tổng kết năm học thực hiện đầy đủ các bước:

- Cá nhân thực hiện: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tự kiểm điểm đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Các tổ chuyên môn: Đánh giá cụ thể từng hoạt động, từng nhiệm vụ, từng cá nhân của tổ, xác định rõ chất lượng dạy học của giáo viên. Yêu cầu làm rõ những kết quả nổi bật, những tồn tại, yếu kém, làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể, xác định nguyên nhân và giải pháp khắc phục những tồn tại yếu kém; những bài học kinh nghiệm.

- Tổng kết cơ quan: Kiểm điểm, đánh giá công tác chỉ đạo điều hành của cán bộ quản lý, tổ chức thực hiện của cá nhân, tập thể các nội dung triển khai trong năm học của nhà trường. Đánh giá những ưu điểm nổi bật, những kết quả đạt được so với kế hoạch, những tồn tại, yếu kém trong thực hiện nhiệm vụ năm học; nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bài học kinh nghiệm trong quản lý, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện.

- Cập nhật bổ sung chính xác, đầy đủ, kịp thời dữ liệu trên phần mềm quản lý nhà trường, đồng bộ báo cáo dữ liệu lên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục của Bộ GDĐT, hoàn thiện báo cáo và các biểu mẫu.

Yêu cầu nội dung các cuộc họp phải được ghi chép đầy đủ, chi tiết trong sổ biên bản của Tổ chuyên môn, biên bản tổng kết trong sổ ghi Nghị quyết nhà trường, lưu trữ hồ sơ nhà trường.

2.4. Tổ chức tổng kết toàn trường: Đánh giá các nhiệm vụ triển khai theo hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông; khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích xuất sắc trong năm học 2025-2026. Tổ chức tổng kết đảm bảo trang trọng, khoa học, tiết kiệm và có ý nghĩa giáo dục với học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục phổ thông

Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra cuối học kỳ II và tổng kết năm học 2025-2026 đảm bảo chất lượng, đúng quy định. Tổng hợp, phân tích kết quả, xây dựng báo cáo chung toàn tỉnh, báo cáo lãnh đạo Sở GDĐT. Trên cơ sở kết quả năm học 2025-2026, chủ động phối hợp với các phòng thuộc Sở tham mưu công tác chỉ đạo, chuẩn bị các điều kiện triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027.

2. Các cơ sở giáo dục phổ thông

- Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 (không quá 02 trang A4, theo mẫu gửi kèm), biểu mẫu nhập trực tuyến kèm theo và bộ tư liệu hình ảnh đối với các hoạt động đổi mới giáo dục: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, giáo dục STEM... (tối thiểu 10 ảnh, có chú thích rõ) về Sở GDĐT (qua email: baocaogdpt@gmail.com.) **trước ngày 31/5/2026.**

- Báo cáo tổng kết năm học bằng bản mềm tích hợp vào báo cáo chung của đơn vị, gửi báo cáo Văn phòng Sở GDĐT theo hướng dẫn.

3. Đề nghị UBND xã/phường

- Khi gửi báo cáo tổng kết năm học theo hướng dẫn của Văn phòng Sở GDĐT đồng thời gửi Phòng Giáo dục phổ thông qua email: baocaogdpt@gmail.com.

- Đôn đốc các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổng kết năm học, báo cáo kết quả về Sở GDĐT, UBND các xã/phường. Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện của các đơn vị trực thuộc.

Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các nhà trường nghiên cứu hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo Sở GDĐT (qua phòng GDPT) để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Văn phòng Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDPT, HTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thu Hương

SỞ/UBND.....
TRƯỜNG.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO TÓM TẮT

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026

Thực hiện

1. Những kết quả nổi bật
2. Tồn tại, hạn chế chủ yếu
3. Khó khăn, vướng mắc
4. Các giải pháp mới, cách làm hay sáng tạo
5. Đề xuất kiến nghị

Lưu ý: Các đơn vị lựa chọn các hoạt động nổi bật trong các mục sau để báo cáo (*Nội dung nào có kết quả nổi bật hoặc khó khăn, hạn chế thì báo cáo; nếu không có thì không đưa vào biểu báo cáo*), **báo cáo không quá 02 trang A4:**

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống, quản lý dạy thêm học thêm.
 2. Các hoạt động nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục văn hoá học đường giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, kỹ năng sống cho học sinh. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; giáo dục chuyên biệt, giáo dục hoà nhập; công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.
 3. Kết quả rèn luyện, kết quả học tập của học sinh. Kết quả các kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi NCKH; cuộc thi, hội thi các cấp khác.
 4. Đánh giá việc thực hiện đổi mới quản lý hoạt động chuyên môn; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, cụm chuyên môn. Tỷ lệ chuyên cần của học sinh, duy trì số lượng học sinh. Ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo, công cụ AI trong quản lý và dạy học, triển khai học bạ số, lưu trữ hồ sơ điện tử.
 - 5 Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, chuẩn bị các điều kiện từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.
 6. Tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động của các trường PTDTNT, PTDTBT, giáo dục dân tộc...
 7. Công tác tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số; việc triển khai dạy tiếng dân tộc thiểu số (nếu có).
 8. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học (môi trường, thực phẩm, cháy nổ, bạo lực học đường...).
 - 9 Công tác quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, tự làm đồ dùng dạy học.
 10. Công tác thư viện trường học.
 11. Các nội dung khác
-